

Bản án số: 25/2022/HS-ST
Ngày 29/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ H , TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Ngọc Bích

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng và bà Cao Thị Lệ Pha

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị An, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đ H .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy- Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Hồ Văn T, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1974 tại Bạc Liêu; Nơi cư trú: ấp Bắc H, xã Vĩnh Hưng A, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc Liêu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Hồ Văn B, sinh năm 1950 (đã chết) và bà Dương Thị Th, sinh năm 1950; vợ Cao Bé H, sinh năm 1973, con 02 người: lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị khởi tố ngày 22/11/2021 và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (bị cáo có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm: 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Lung R, xã Định Th A, huyện Đ H , tỉnh Bạc Liêu

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trịnh Minh Hoàng, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Vĩnh N, xã Thanh C, huyện Thanh H, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hồ Văn T, anh Nguyễn Văn S, Lê Minh H và Trịnh Minh H là những người thuộc diện cách ly theo quy định của Bộ Y tế về phòng chống dịch bệnh Covid – 19, do đó được bố trí cùng cách ly tại Phòng số 21 của Trung tâm cách ly y tế huyện Đ H thuộc ấp 4, thị trấn Gành H, huyện Đ H . Vào khoảng 08 giờ ngày 29/9/2021, do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, lợi dụng lúc anh H và anh S đi ra ngoài chỉ còn anh H đang ngủ trong phòng nên bị cáo T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh S. Do đó, bị cáo lén lút đi đến vị trí balo cá nhân của anh Sang treo trên vách, mở khóa balo và nhìn thấy bên trong có một cái ví da màu nâu nên lục tìm tài sản thì phát hiện có nhiều tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 500.000 đồng và nhiều tờ tiền mệnh giá khác, do sợ bị phát hiện nên bị cáo T chỉ lấy 2.000.000 đồng bao gồm 04 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, lúc này trong phòng chỉ có anh H đang ngủ nên bị cáo Hồ Văn T tiếp tục nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại di động của anh Trịnh Minh H để sử dụng mục đích cá nhân. Vì vậy, bị cáo đi đến bàn gỗ nơi đặt điện thoại di động Samsung A11, dùng tấm mền trên giường anh H kéo trùm lên tay để che giấu hành động dùng tay lấy điện thoại vì sợ bên ngoài nhìn vào phát hiện. Sau khi lấy được điện thoại bị cáo nhét vào lưng quần rồi đi vòng ra phía sau dãy phòng cách ly, đến cặp hàng rào bị cáo lấy 01 vỏ hộp dùng đựng cơm và để điện thoại vào trong hộp đặt cạnh hàng rào để tránh bị phát hiện rồi quay lại phòng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, anh H phát hiện điện thoại bị mất và có hỏi nhưng anh H không biết, thấy vậy anh S kiểm tra lại tài sản thì phát hiện mất 2.000.000 đồng, sự việc được anh S trình báo đến Công an thị trấn Gành H đến lập biên bản. Sau đó, quá trình làm việc với Công an thị trấn Gành H bị cáo Hồ Văn T đã thừa

nhận hành vi trộm cắp tài sản của anh S và anh H, đồng thời giao nộp số tiền 2.000.000 đồng và điện thoại di động.

Tại cáo trạng số: 11/CT – VKS – KSĐT ngày 26/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H truy tố bị cáo Hồ Văn T tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa có quan điểm không thay đổi so với bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, kiểm sát viên trình bày thêm do bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Kiểm sát viên phát biểu đề xuất đường lối giải quyết. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”
- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù.
- Về trách nhiệm dân sự: người bị hại không yêu cầu không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp đối với các quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Trong giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cùng những chứng cứ tài liệu khác được thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án, hành vi của bị cáo được thể hiện: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 08 giờ ngày 29/9/2021 tại

Phòng số 21 của Trung tâm cách ly y tế huyện Đ H thuộc ấp 4, thị trấn Gành H, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Hồ Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền Việt Nam đang lưu hành 2.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn S là người cách ly y tế cùng phòng với bị cáo.

Tại phiên Tòa hôm nay bị cáo cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Do đó cáo trạng số 11/CT – VKS – KSDT ngày 26/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H truy tố bị cáo Hồ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, mà quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo không những gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân không yên tâm lao động sản xuất mà còn gây mất trật tự trị an nơi xảy ra tội phạm. Bị cáo trong lúc thực hiện hành vi phạm tội đã là người thành niên và có khả năng lao động và nhận thức được trộm cắp tài sản là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Trong lúc tình hình dịch bệnh đang diễn ra phức tạp, bị cáo cũng nhận thức được ai cũng có thể lâm vào tình cảnh khó khăn về kinh tế, lẽ ra khi cách ly bị cáo cùng mọi người vượt qua khó khăn, tập trung cách ly để sớm về với gia đình nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo lại nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nhằm hưởng thụ thành quả lao động của người khác bất chấp hậu quả và pháp luật. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Tuy nhiên, xét các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng như có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên trong lúc quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét.

Xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Mặt khác, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử bị cáo dưới mức hình phạt mà điều luật quy định thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Đối với hành vi của bị cáo Hồ Văn T lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Trịnh Minh H là 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng Samsung A11, do tài sản không đủ định lượng cấu thành tội phạm, bên cạnh đó bị cáo Hồ Văn T chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ H không xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về hành vi này là có cơ sở.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[6] Vật chứng vụ án: Đã giao trả lại xong cho bị hại nên không xem xét giải quyết.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hồ Văn T phải chịu theo quy định pháp luật.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

4/. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hồ Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ H ;
- Chi cục THADS huyện Đ H ;
- Công an huyện Đ H ;
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ
- Lưu.

Thạch Thị Ngọc Bích